

Số: /TB-UBND

Xuân Định, ngày tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO NIÊM YẾT

**Về việc niêm yết công khai danh sách hộ làm nông nghiệp,
lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình**

Căn cứ Luật Cư trú ngày 13/11/2020;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 23/10/2025 của UBND xã Xuân Định về điều tra, rà soát xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và người lao động có thu nhập thấp năm 2025 của tỉnh Đồng Nai, áp dụng cho giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã Xuân Định.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình số 17/TTr-KT ngày 22/01/2026; UBND xã Xuân Định tiến hành niêm yết công khai danh sách hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã Xuân Định, cụ thể như sau:

1. Nội dung công khai niêm yết: Danh sách 248 hộ dân làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã Xuân Định.

2. Hình thức công khai:

- Phòng Văn hóa - Xã hội đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử xã Xuân Định.

- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Xuân Định niêm yết công khai tại trụ sở đơn vị.

- Trưởng Ban nhân dân các ấp Nông Doanh, Bảo Định, Bảo Thị, Nam Hà, Tân Hạnh, Tân Mỹ, Bưng Cắn, Hoà Hợp thực hiện niêm yết công khai tại trụ sở Nhà văn hóa ấp.

3. Thời gian công khai 05 ngày làm việc: Từ ngày 22 tháng 01 năm 2026 đến hết ngày 28 tháng 01 năm 2026.

Mọi ý kiến phản ánh (nếu có) đề nghị gửi về UBND xã Xuân Định trong thời gian niêm yết để tổng hợp và xử lý theo quy định. Hết thời hạn nêu trên, nếu không nhận được phản ánh liên quan, UBND xã Xuân Định sẽ tiến hành lập biên bản kết thúc niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như điểm 2;
- Chủ tịch, các PCT. UBND xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Phòng Văn hóa - Xã hội (t/hiện);
- TTPVHCC (t/hiện);
- Ban nhân dân các ấp(t/hiện);
- Phòng Kinh tế (t/dối);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Quỳnh Trâm

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ XUÂN ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỘ LÀM NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, NGƯ NGHIỆP
CÓ MỨC SỐNG TRUNG BÌNH

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính (1:Nam, 2:Nữ)	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ
1	Huỳnh Tấn Thành	1	28/04/1984	ấp Nông Doanh
2	Nguyễn Văn Minh	1	02/02/1975	ấp Nông Doanh
3	Nguyễn Thị Tuyết	2	30/04/1977	ấp Nông Doanh
4	Nguyễn Văn Hoà	1	01/01/1967	ấp Nông Doanh
5	Nguyễn Thị Hạnh	2	01/01/1961	ấp Nông Doanh
6	Phan Thị Lan	2	01/01/1965	ấp Nông Doanh
7	Phạm Kim Long	1	28/07/1964	ấp Nông Doanh
8	Nguyễn Thành Thêm	1	08/11/1974	Ấp Nông Doanh
9	Cao Văn Minh	1	14/04/1960	ấp Nông Doanh
10	Trương Văn Hoàng	1	02/12/1973	ấp Nông Doanh
11	Nguyễn Hồng Phong	1	27/04/1979	ấp Nông Doanh
12	Nguyễn Danh Thoan	1	30/12/1978	ấp Nông Doanh
13	Đặng Thị Nữ	2	06/07/1953	ấp Nông Doanh
14	Nguyễn Đình Hoà	1	01/01/1953	ấp Nông Doanh
15	Nguyễn Thị Chặc	2	18/02/1960	ấp Nông Doanh
16	Cao Thị Xung	2	13/05/1967	ấp Nông Doanh
17	Lê Minh Đức	1	17/03/1962	ấp Nông Doanh
18	Đỗ Văn Mẫn	1	25/05/1983	ấp Nông Doanh
19	Trần Quốc Ái	1	02/04/1975	ấp Nông Doanh
20	Lại Thị Ngọc Tuyết	2	05/01/1971	ấp Nông Doanh
21	Thân Thị Hương	2	25/05/1976	ấp Nông Doanh
22	Nguyễn Văn Tàu	1	02/02/1963	ấp Nông Doanh

23	Phạm Văn Kiêm	1	03/05/1953	ấp Bảo Định
24	Đàm Xuân Vương	1	21/04/1979	ấp Bảo Định
25	Trần Minh Thái	1	16/08/1971	ấp Bảo Định
26	Hồ Văn Hoá	1	03/09/1962	ấp Bảo Định
27	Nguyễn Ngọc Nhi	2	10/10/1968	ấp Bảo Định
28	Cao Thị Tuyết Dung	2	05/10/1969	ấp Bảo Định
29	Trần Thị Mỹ Ngọc	2	01/01/1955	ấp Bảo Định
30	Trương Thị Kim Khuyên	2	10/05/1963	ấp Bảo Định
31	Nguyễn Thị Màu	2	01/01/1954	ấp Bảo Định
32	Nguyễn Ngọc Lan Chi	2	27/12/1991	ấp Bảo Định
33	Kim Ngọc Sơn	1	07/05/1974	ấp Bảo Định
34	Đỗ Trung Thành	1	01/01/1963	ấp Bảo Định
35	Võ Ngọc Duy Linh	1	16/06/1973	ấp Bảo Định
36	Cao Thị Minh	2	1963	ấp Bảo Định
37	Vũ Thị Lan	2	01/01/1965	ấp Bảo Định
38	Nguyễn Văn Hạ	1	01/01/1962	ấp Bảo Định
39	Lê Thị Minh Hiếu	2	15/10/1988	ấp Bảo Định
40	Phạm Thị Vân	2	16/06/1952	ấp Bảo Định
41	Võ Kim Chi	2	14/05/1961	ấp Bảo Định
42	Nguyễn Văn Trung	1	01/01/1964	ấp Bảo Định
43	Bùi Thị Ngọc	2	1943	ấp Bảo Định
44	Đinh Thị Kim Liên	2	13/05/1985	ấp Bảo Định
45	Trần Thị Nhị	2	11/10/1980	ấp Bảo Định
46	Đỗ Kim Tài	1	20/01/1972	ấp Bảo Định
47	Phan Thị Hối	2	01/01/1965	ấp Bảo Định
48	Vũ Văn Đệ	1	17/12/1977	ấp Bảo Định
49	Phạm Văn Miền	1	01/01/1965	ấp Bảo Định
50	Lê Thị Gái	2	09/10/1950	ấp Bảo Định
51	Đỗ Thị Lan	2	12/12/1959	ấp Bảo Định

52	Trần Thanh Phong	1	13/02/1976	ấp Bảo Định
53	Nguyễn Thị Liệu	2	01/01/1961	ấp Bảo Định
54	Nguyễn Đức Chánh	1	19/05/1978	ấp Bảo Định
55	Phạm Văn Kiêm	1	03/05/1953	ấp Bảo Định
56	Phạm Thị Du	2	1952	ấp Bảo Định
57	Trương Thị Chín	2	01/01/1963	ấp Bảo Định
58	Ngô Thị Kim Cẩm	2	25/08/1966	ấp Bảo Định
59	Vũ Đình Mạnh	1	06/01/1959	ấp Bảo Định
60	Phạm Thị Sửu	2	01/01/1963	ấp Bảo Định
61	Bùi Thị Thanh Dung	2	19/04/1974	ấp Bảo Định
62	Nguyễn Thế Hiền	1	02/06/1962	ấp Bảo Định
63	Kim Ngọc Công	1	11/05/1960	ấp Bảo Định
64	Nguyễn Văn Dị	1	27/05/1957	ấp Bảo Định
65	Bùi Văn Hậu	1	03/02/1976	ấp Bảo Định
66	Hoàng Ngọc Dũng	1	19/03/1984	ấp Bảo Định
67	Bùi Văn Thuy	1	26/09/1970	ấp Bảo Định
68	Đỗ Khắc Vĩnh	1	01/01/1959	ấp Bảo Định
69	Nguyễn Văn Thế	1	01/01/1965	ấp Bảo Định
70	Cao Thị Kim Hường	2	31/05/1971	ấp Bảo Định
71	Nguyễn Đức Định	1	1974	ấp Bảo Định
72	Nguyễn Xuân Bình	1	1991	ấp Bảo Định
73	Phạm Văn Thống	1	01/01/1944	ấp Bảo Định
74	Đinh Khắc Mỹ	1	05/05/1950	ấp Bảo Định
75	Nguyễn Minh Tuấn	1	01/01/1986	ấp Bảo Định
76	Đinh Thị Kim Nhung	2	25/12/1961	ấp Bảo Định
77	Đinh Quang Phong	1	01/08/1989	ấp Bảo Định
78	Nguyễn Huy Hoàng	1	20/09/1975	ấp Bảo Thị
79	Ngô Hoàng Sơn	1	25/02/1982	ấp Bảo Thị
80	Nguyễn Thị Hường	2	28/11/1974	ấp Bảo Thị

81	Phạm Đức Toàn	1	05/01/1989	ấp Bảo Thị
82	Phạm Thị Thanh Tâm	2	01/01/1971	ấp Bảo Thị
83	Vũ Văn Vương	1	23/08/1959	ấp Bảo Thị
84	Nguyễn Hoàng	1	05/01/1978	ấp Bảo Thị
85	Vũ Hải Cường	1	30/06/1974	ấp Bảo Thị
86	Nguyễn Thị Bằng	2	28/04/1957	ấp Bảo Thị
87	Bùi Hoàng Phương	1	12/01/1981	ấp Bảo Thị
88	Trịnh Thị Nhĩn	2	21/09/1959	ấp Bảo Thị
89	Thân Văn Phúc	1	23/04/1961	ấp Bảo Thị
90	Phạm Xuân Thọ	1	20/04/1979	ấp Bảo Thị
91	Đinh Ngọc Liệu	1	1955	ấp Bảo Thị
92	Nguyễn Văn Sơn	1	1975	ấp Bảo Thị
93	Nguyễn Văn Khẩn	1	05/02/1959	ấp Bảo Thị
94	Phạm Quang Luật	1	04/02/1972	ấp Bảo Thị
95	Nguyễn Văn Cẩm	1	13/07/1951	ấp Bảo Thị
96	Dương Thị Hồng	2	10/08/1976	ấp Bảo Thị
97	Bùi Đình Hiệp	1	1982	ấp Bảo Thị
98	Phạm Đình Được	1	07/07/1975	ấp Bảo Thị
99	Nguyễn Thị Thuỳ Trang	2	1992	ấp Bung Càn
100	Thổ Phương	1	1964	ấp Bung Càn
101	Nguyễn Văn Hợp	1	1984	ấp Bung Càn
102	Đào Thị Nhỏ	2	11/12/1959	ấp Bung Càn
103	Lê Thị Kim Phượng	2	1969	ấp Bung Càn
104	Lê Thị Dừa	2	1968	ấp Bung Càn
105	Nguyễn Thị Hiền	2	1983	ấp Bung Càn
106	Nguyễn Thị Hương	2	01/01/1960	ấp Bung Càn
107	Trà Thị Thuý Oanh	2	19/11/1982	ấp Bung Càn
108	Đặng Thị Thu Diễm	2	25/08/1985	ấp Bung Càn
109	Thị Đường	2	06/10/1969	ấp Bung Càn

110	Nguyễn Minh Xen	1	1975	ấp Bung Càn
111	Hoàng Thị Ti	2	1968	ấp Bung Càn
112	Lương Thị Hến	2	22/05/2978	ấp Bung Càn
113	Nguyễn Thị Lương	2	1958	ấp Bung Càn
114	Phan Kim Vui	1	01/01/1971	ấp Bung Càn
115	Lý Văn Mạnh	1	1979	ấp Bung Càn
116	Lý Văn Dạn	1	1983	ấp Bung Càn
117	Lý Văn Đỗ	1	1956	ấp Bung Càn
118	Nguyễn Đức Các	1	01/01/1962	ấp Hoà Hợp
119	Tạ Minh Thơ	2	01/01/1962	ấp Hoà Hợp
120	Hoàng Ngọc Bích	1	20/10/1958	ấp Hoà Hợp
121	Huỳnh Thị Kim Phụng	2	03/01/1973	ấp Hoà Hợp
122	Nguyễn Thị Hoà	2	1941	ấp Hoà Hợp
123	Đinh Văn Phương	1	13/06/1948	ấp Hoà Hợp
124	Vũ Thị Hường	2	31/08/1967	ấp Hoà Hợp
125	Nguyễn Thị Băng	2	01/01/1930	ấp Hoà Hợp
126	Phạm Thị Lành	2	01/01/1951	ấp Hoà Hợp
127	Trần Đình Chuỳ	1	08/10/1976	ấp Hoà Hợp
128	Phạm Thị Rịu	2	12/07/1956	ấp Hoà Hợp
129	Trương Thị Thiêng	2	12/05/1953	ấp Hoà Hợp
130	Phạm Thị Ngợi	2	01/01/1947	ấp Hoà Hợp
131	Nguyễn Thị Bạ	2	01/01/1940	ấp Hoà Hợp
132	Nguyễn Thị Đơn	2	09/05/1953	ấp Hoà Hợp
133	Trần Quang Tư	1	01/01/1947	ấp Hoà Hợp
134	Phạm Văn Bộ	1	01/01/1961	ấp Hoà Hợp
135	Nguyễn Tiến Cường	1	14/02/1976	ấp Hoà Hợp
136	Phạm Thị Lành	2	01/01/1954	ấp Hoà Hợp
137	Danh Thị Hồng Loan	2	05/06/1984	ấp Hoà Hợp
138	Trần Thị Ngoạn	2	01/01/1938	ấp Hoà Hợp

139	Nguyễn Thị Xuân Hường	2	20/09/1964	ấp Hoà Hợp
140	Nguyễn Thái Sơn	1	1975	ấp Hoà Hợp
141	Nguyễn Khắc Trung	1	29/12/1952	ấp Hoà Hợp
142	Đình Thị Hoa	2	01/01/1957	ấp Hoà Hợp
143	Nguyễn Văn Trọng	1	24/10/1949	ấp Hoà Hợp
144	Thị Sơn	2	08/08/1969	ấp Hoà Hợp
145	Phạm Ngọc Tuyên	1	1935	ấp Hoà Hợp
146	Nguyễn Hữu Chức	1	1943	ấp Hoà Hợp
147	Nguyễn Bá Triệu	1	16/03/1960	ấp Hoà Hợp
148	Vũ Viết Trinh	1	29/03/1956	ấp Hoà Hợp
149	Nguyễn Văn Đáp	1	01/01/1937	ấp Hoà Hợp
150	Tạ Thị Hồng	2	20/09/1954	ấp Hoà Hợp
151	Nguyễn Thị Khiêm Nhường	2	01/01/1941	ấp Hoà Hợp
152	Nguyễn Thị Thu Thúy	2	1994	ấp Hoà Hợp
153	Vũ Đình Liêm	1	1977	ấp Hoà Hợp
154	Tạ Thị Ngắm	2	1951	ấp Hoà Hợp
155	Bùi Thị Năm	2	1946	ấp Hoà Hợp
156	Nguyễn Thị Thái	2	21/11/1947	ấp Hoà Hợp
157	Phạm Thị Thu Hoa	2	18/05/1953	ấp Tân Hạnh
158	Nguyễn Văn Hoàng	1	15/10/1970	ấp Tân Hạnh
159	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	2	27/04/1990	ấp Tân Hạnh
160	Nguyễn Thành Huệ	1	07/05/1987	ấp Tân Hạnh
161	Hà Minh Dũng	1	17/09/1969	ấp Tân Hạnh
162	Chênh A Ứng	1	12/07/1963	ấp Tân Hạnh
163	Lênh A Dũng	1	03/07/1971	ấp Tân Hạnh
164	Trần Thị Hồng	2	01/01/1942	ấp Tân Hạnh
165	Lý A Sênh	1	1961	ấp Tân Hạnh
166	Lê Hằng Minh	1	1977	ấp Tân Hạnh

167	Huỳnh Thoại Tân	1	1969	ấp Tân Hạnh
168	Ngô Thành Luyện	1	1968	ấp Tân Hạnh
169	Ngô Thị Kim Thảo	2	19/01/1990	ấp Tân Hạnh
170	Vũ Thị Lam	2	1963	ấp Tân Hạnh
171	Phạm Văn Kiêm	1	01/01/1954	ấp Tân Hạnh
172	Phu Mạnh Đỉnh	1	01/01/1968	ấp Tân Hạnh
173	Phan Văn Cường	1	1971	ấp Tân Hạnh
174	Lăng Phúc Kim	1	1971	ấp Tân Hạnh
175	Chưong Ứng Múi	2	1965	ấp Tân Hạnh
176	Trần Văn Rạp	1	20/07/1978	ấp Tân Hạnh
177	Nguyễn Minh Quang	1	10/06/1974	ấp Tân Hạnh
178	Vòng Cẩm Đậu	1	01/01/1975	ấp Tân Hạnh
179	Nguyễn Thành Hực	1	07/05/1987	ấp Tân Hạnh
180	Trần Thị Nga	2	15/03/1947	ấp Tân Hạnh
181	Nguyễn Văn Hoàng	1	15/10/1970	ấp Tân Hạnh
182	Nguyễn Thị Lan	2	20/09/1955	ấp Tân Hạnh
183	Nguyễn Văn Hân	1	01/01/1942	ấp Tân Hạnh
184	Phạm Thị Thu Hoa	2	18/05/1953	ấp Tân Hạnh
185	Vũ Thanh Hải	1	04/11/1968	ấp Nam Hà
186	Phạm Văn Tạ	1	01/04/1954	ấp Nam Hà
187	Nguyễn Quang Oánh	1	01/01/1974	ấp Nam Hà
188	Đình Văn Hiệp	1	06/06/1973	ấp Nam Hà
189	Nguyễn Thị Liễu	2	15/05/1971	ấp Nam Hà
190	Đỗ Thị Trà	2	13/04/1954	ấp Nam Hà
191	Nguyễn Thị Kim Hà	2	01/01/1965	ấp Nam Hà
192	Vy Thị Tài	2	30/06/1984	ấp Nam Hà
193	Nguyễn Thị Bích Phượng	2	19/06/1976	ấp Nam Hà
194	Nguyễn Văn Kính	1	02/01/1964	ấp Nam Hà
195	Trần Thị Thoa	2	01/01/1958	ấp Nam Hà

196	Phạm Hùng	1	22/05/1969	ấp Nam Hà
197	Nguyễn Thị Thu Hà	2	05/05/1965	ấp Nam Hà
198	Phạm Thị Tuyết	2	28/08/1957	ấp Nam Hà
199	Vũ Hoàng Khương	1	26/05/1980	ấp Nam Hà
200	Thân Trọng Hiếu	1	29/05/1985	ấp Nam Hà
201	Nguyễn Văn Tiến	1	04/03/1954	ấp Nam Hà
202	Lê Ngọc Long	1	05/03/1974	ấp Nam Hà
203	Trần Đức Hiền	1	22/08/1958	ấp Nam Hà
204	Dương Thị Dâng	2	15/10/1968	ấp Nam Hà
205	Nguyễn Xuân Đại	1	08/06/1973	ấp Nam Hà
206	Nguyễn Văn Long	1	21/07/1969	ấp Nam Hà
207	Nguyễn Thị Thanh Nga	2	24/10/1965	ấp Nam Hà
208	Nguyễn Tiến Đang	1	10/05/1955	ấp Nam Hà
209	Nguyễn Hữu Quang	1	18/06/1973	ấp Nam Hà
210	Bùi Huy Thúc	1	13/05/1991	ấp Nam Hà
211	Nguyễn Thành Phước	1	14/05/1990	ấp Nam Hà
212	Nguyễn Thị Thành	2	04/12/1962	ấp Nam Hà
213	Đỗ Thị Tĩnh	2	14/05/1958	ấp Nam Hà
214	Nguyễn Văn Sang	1	04/12/1949	ấp Nam Hà
215	Nguyễn Văn Dương	1	19/06/1958	ấp Nam Hà
216	Nguyễn Viết Bằng	1	03/04/1962	ấp Nam Hà
217	Đặng Ngọc Ký	1	01/01/1963	ấp Nam Hà
218	Nguyễn Thị Thu Hằng	2	04/01/1975	ấp Nam Hà
219	Hoàng Văn Quyết	1	26/02/1991	ấp Nam Hà
220	Nguyễn Thị Trang	2	13/05/1968	ấp Nam Hà
221	Nguyễn Thị Mai	2	05/05/1955	ấp Nam Hà
222	Lý Hiền Đức	1	12/04/1962	ấp Nam Hà
223	Nguyễn Thị Sáng	2	27/11/1958	ấp Nam Hà
224	Nguyễn Thị Sang	2	19/03/1973	ấp Nam Hà

225	Trần Đức Anh	1	14/06/1950	ấp Nam Hà
226	Bế Thị Nông	2	02/04/1970	ấp Nam Hà
227	Phạm Chí Hiếu	1	01/01/1985	ấp Nam Hà
228	Trần Thị Kim Bỏ	2	05/05/1978	ấp Nam Hà
229	Lê Thị Quy	2	01/01/1964	ấp Nam Hà
230	Lê Văn Hiếu	1	19/08/1994	ấp Nam Hà
231	Nguyễn Thị Thơm	2	01/01/1955	ấp Nam Hà
232	Lê Ngọc Long	1	05/03/1974	ấp Nam Hà
233	Trần Đức Hiền	1	22/08/1958	ấp Nam Hà
234	Nguyễn Văn Long	1	21/07/1969	ấp Nam Hà
235	Nguyễn Thị Thanh Nga	2	24/10/1965	ấp Nam Hà
236	Nguyễn Xuân Đại	1	08/06/1973	ấp Nam Hà
237	Dương Cửu Tử	1	01/08/1953	ấp Tân Mỹ
238	Vy Thị Nam	2	09/09/1954	ấp Tân Mỹ
239	Phan Nhung	1	01/01/1961	ấp Tân Mỹ
240	Nguyễn Minh Thảo	1	01/01/1973	ấp Tân Mỹ
241	Đặng Quốc Tùng	1	1955	ấp Tân Mỹ
242	Nguyễn Đình Thành	1	16/10/1955	ấp Tân Mỹ
243	Phan Thị Hậu	2	06/10/1947	ấp Tân Mỹ
244	Vòng A Mùi	1	12/03/1974	ấp Tân Mỹ
245	Nông Quý Toàn	1	15/01/1968	ấp Tân Mỹ
246	Lâm Chánh Hưng	1	27/01/1964	ấp Tân Mỹ
247	Nguyễn Văn Toàn	1	10/02/1988	ấp Tân Mỹ
248	Đỗ Tấn Tài	1	11/06/1993	ấp Tân Mỹ
Tổng cộng: 248 hộ				